

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: Ngành kế toán**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Luật kinh tế.

Tiếng Anh: Economic law.

**Mã học phần:** ĐHCQ0139.

**Số tín chỉ học phần:** 02 (Lý thuyết 02).

**Số tiết học phần:** 30 tiết.

Lý thuyết: 30; thực hành/thí nghiệm: 0

Tự học: 70.

**2. Đơn vị quản lý học phần:**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Lê Thị Hằng

2.2. Bộ môn: Lý luận chính trị.

**3. Điều kiện tiên quyết học phần:** Pháp luật đại cương.

**4. Mục tiêu của học phần:**

**4.1. Kiến thức.**

Cung cấp cho sinh viên các quy định cơ bản của pháp luật điều chỉnh các hoạt động kinh doanh, các chủ thể kinh doanh. Trang bị những kiến thức pháp lý về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, từ điều kiện và thủ tục gia nhập thị trường đến điều kiện và thủ tục rút khỏi thị trường.

**4.2. Kỹ năng.**

Có khả năng đọc, hiểu, phân tích nội dung và vận dụng linh hoạt các quy định của pháp luật vào từng trường hợp cụ thể trong sản xuất kinh doanh.

Có cách ứng xử phù hợp với các quy định của pháp luật từ đó có khả năng giải quyết các tình huống pháp luật kinh tế trên thực tế cũng như khả năng bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình và chủ thể có liên quan khi có tranh chấp hoặc vi phạm.

Lập được các hợp đồng kinh doanh, thương mại; xác định được các dấu hiệu pháp sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

Vận dụng kiến thức pháp luật kinh tế vào việc nghiên cứu và học tập các môn học chuyên ngành.

**4.3. Thái độ.**

Người học có thái độ nghiêm túc, chủ động tích cực trong việc học tập, nghiên cứu môn học từ đó nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa thực tiễn các quy định pháp luật trong hoạt động, quản lý kinh tế đồng thời có thái độ tự tin khi vận dụng pháp luật vào hoạt động thực tiễn cũng như tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

Người học có lòng tin vào pháp luật; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo pháp luật.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Nắm bắt được các vấn đề cơ bản về quản lý nền kinh tế quốc dân.
2. Tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật kinh tế và pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực mà mình đang công tác.
3. Hình thành định hướng phát triển của cá nhân trong học tập, nghiên cứu và công tác trong mọi lĩnh vực.
4. Khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm trong lĩnh vực chuyên môn.
5. Có ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, xử sự phù hợp với quy định của pháp luật. Thực hiện những hành vi đúng đắn trong các mối quan hệ xã hội cũng như trong cuộc sống hàng ngày.

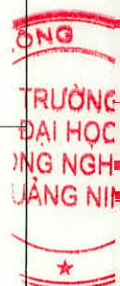
### 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần có 5 chương bao gồm các kiến thức cơ bản của pháp luật thực định điều chỉnh các hoạt động kinh doanh như: Chủ thể kinh doanh; môi trường pháp lý cho hoạt động kinh doanh; địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp; hợp đồng; cơ chế giải quyết tranh chấp và về vấn đề phá sản của chủ thể kinh doanh.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần.

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>TỔNG QUAN VỀ LUẬT KINH TẾ</b>	4	4		4.1 4.3
1.1	Khái niệm về luật kinh tế.		0.5		
1.2	Đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của luật kinh tế.		0.5		
1.3	Nội dung cơ bản của luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường.		1		
1.4	Chủ thể của luật kinh tế.		1		
1.5	Nguồn cơ bản của luật kinh tế.		0.5		
1.6	Vai trò của luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường.		0.5		

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Chương 2</b>	<b>CHỦ THỂ KINH DOANH</b>	14	14		4.1
2.1	Hộ kinh doanh.		2		
2.2	Các loại hình doanh nghiệp.		9		4.2
2.3	Hợp tác xã.		3		4.3
<b>Chương 3</b>	<b>PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG</b>	4	3		
3.1	Khái niệm, đặc điểm của hợp đồng thương mại.		0.5		
3.2	Giao kết và thực hiện hợp đồng.		0.5		
3.3	Các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng.		0.5		4.1 4.2
3.4	Sửa đổi, chấm dứt hợp đồng.		0.5		4.3
3.5	Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng.		0.5		
3.6	Hợp đồng mua bán hàng hóa.		0.5		
	Kiểm tra		1		
<b>Chương 4</b>	<b>PHÁP LUẬT VỀ PHÁ SẢN</b>	4	4		
4.1	Khái niệm, bản chất phá sản.		1		4.1
4.2	Pháp luật phá sản.		1		4.2
4.3	Thủ tục phá sản.		2		4.3
<b>Chương 5</b>	<b>PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TRONG KINH DOANH</b>	4	4		
5.1	Khái niệm, đặc điểm và các hình thức giải quyết tranh chấp.		1		4.1
5.2	Giải quyết tranh chấp kinh doanh bằng thương lượng và hòa giải.		1		4.2 4.3
5.3	Giải quyết tranh chấp kinh doanh tại tòa án.		1		
5.4	Giải quyết tranh chấp kinh doanh tại trọng tài thương mại.		1		



### 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm.

- Tinh huồng thực tế.

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

#### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Thi viết: 01 bài.	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi tự luận 90 phút.	60%	

#### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

### 11. Tài liệu học tập:

#### 11.1. Tài liệu chính:

[1] Học viện tài chính, *Giáo trình Pháp luật kinh tế*, NXB tài chính, Hà Nội 2010.

[2] Luật doanh nghiệp 2020.

#### 11.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Bài giảng Luật kinh tế - trường ĐHCN Quảng Ninh.

[2] Trường Đại học luật Hà Nội, *giáo trình Luật thương mại tập 1, tập 2*, NXB Tư pháp, Hà Nội, 2021.

[3] TS. Nguyễn Thị Dung, *Luật kinh tế chuyên khảo*, NXB lao động, Hà Nội 2017.

[4] Luật thương mại 2019 - Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-VPQH ngày 05/7/2019 của Văn phòng Quốc Hội.

[5] Luật phá sản 2014.

[6] Luật trọng tài thương mại 2010.

[7] Bộ luật dân sự 2015.

[8] Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các điều kiện trở thành chủ thể của luật kinh tế.</li><li>- Tìm hiểu về các loại văn bản pháp luật trong hoạt động kinh tế.</li></ul>	10			Tài liệu [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8].
2	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xác định những đặc điểm giống và khác nhau giữa DNTN với công ty TNHH một thành viên.</li><li>- Phân tích được ưu, nhược điểm của các loại hình doanh nghiệp.</li><li>- Nắm chắc quy chế pháp lý của thành viên hợp danh và thành viên góp vốn trong công ty hợp danh.</li></ul>	30			Tài liệu [1], [2], [3].
3	<ul style="list-style-type: none"><li>- So sánh được sự giống và khác nhau giữa hợp đồng thương mại với hợp đồng dân sự.</li><li>- Tìm hiểu các biện pháp bảo đảm hợp đồng thương mại: Bảo lãnh, tín chấp, cầm giữ tài sản.</li></ul>	10			Tài liệu [1], [2], [4], [7].
4	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bản chất của phá sản.</li><li>- Tìm hiểu về chủ thể có quyền và nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản.</li></ul>	10			Tài liệu: [1], [2], [3], [5].



Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
	- Tìm hiểu về các loại chủ nợ . - Thứ tự thanh toán nợ của doanh nghiệp bị phá sản.				
5	- Phân tích được ưu, nhược điểm của các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. - Tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa thương lượng với hòa giải trong giải quyết tranh chấp kinh doanh. - Tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa giải quyết tranh chấp kinh doanh tại tòa án và trọng tài thương mại	10			Tài liệu [1], [2], [3], [6], [8].

- Quảng Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2022



**HIỆU TRƯỞNG**

**\*TS. Hoàng Hùng Thắng**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Nguyễn Thị Nhung**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**ThS. Lê Thị Hằng**